

Số: 19/2021/QĐST-DS

*Liên Chiểu, ngày 03 tháng 11 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 114/2021/TLST-DS ngày 28 tháng 6 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần B** (Tên viết tắt: **LienVietPostbank**). Địa chỉ: Tòa nhà Thai holdings Tower, số 210 Trần Quang Khải, phường Trảng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hà Hoàng V - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần B - Chi nhánh Đà Nẵng (*theo Quyết định về việc ủy quyền thực hiện hoạt động tố tụng đối với Giám đốc Chi nhánh số 6650/2017/QĐ-TGD ngày 20/6/2017 của Tổng giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần B về việc ủy quyền thực hiện hoạt động tố tụng đối với Giám đốc chi nhánh*).

Người đại diện theo ủy quyền lại (*theo Giấy ủy quyền số 42a/2021/QĐ-LienVietPostbank.ĐN ngày 24/02/2021 của Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần B - Chi nhánh Đà Nẵng*):

1. Bà Trần Lê Đông T - Sinh năm 1980 - Chức vụ: Chuyên viên khách hàng - Phòng Khách hàng Ngân hàng thương mại cổ phần B - Chi nhánh Đà Nẵng.

2. Ông Trần Bùi Nguyên T1 - Sinh năm 1978 - Chức vụ: Chuyên viên giám sát kinh doanh và xử lý nợ - Trung tâm hỗ trợ kinh doanh của Hội Sở đặt tại Đà Nẵng.

Cùng địa chỉ: Số 140 N, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Mạnh H** - Sinh năm 1986. Trú tại: K44 H41/07A đường Đ, tổ 58, phường H, quận Liên chiểu, thành phố Đà Nẵng.

## **2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Ông Nguyễn Mạnh H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần B số tiền tính đến ngày 26/10/2021 là 114.320.268 đồng (Một trăm mười bốn triệu ba trăm hai mươi nghìn hai trăm sáu mươi tám đồng), trong đó: Nợ gốc 76.017.061 đồng (Bảy mươi sáu triệu không trăm mười bảy nghìn không trăm sáu mươi một đồng), lãi trong hạn 28.826.384 đồng (Hai mươi tám triệu tám trăm hai mươi sáu nghìn ba trăm tám mươi tư đồng), lãi quá hạn 9.476.823 đồng (Chín triệu bốn trăm bảy mươi sáu nghìn tám trăm hai mươi ba đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 27/10/2021 theo Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ số 0006C/2017/KUNN.410 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần B và ông Nguyễn Mạnh H đến khi thanh toán xong nợ.

2.2. Thời gian thanh toán cụ thể như sau:

2.2.1. Vào ngày 15/12/2021 trả dứt điểm một lần số tiền 114.320.268 đồng (Một trăm mười bốn triệu ba trăm hai mươi nghìn hai trăm sáu mươi tám đồng), trong đó: Nợ gốc 76.017.061 đồng (Bảy mươi sáu triệu không trăm mười bảy nghìn không trăm sáu mươi một đồng), lãi trong hạn 28.826.384 đồng (Hai mươi tám triệu tám trăm hai mươi sáu nghìn ba trăm tám mươi tư đồng), lãi quá hạn 9.476.823 đồng (Chín triệu bốn trăm bảy mươi sáu nghìn tám trăm hai mươi ba đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 27/10/2021 theo Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ số 0006C/2017/KUNN.410 ngày 09/02/2017 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần B và ông Nguyễn Mạnh H đến khi thanh toán xong nợ.

2.2.2. Trường hợp sau ngày đến hạn thực hiện nghĩa vụ trả nợ (sau ngày 15/12/2021) ông Nguyễn Mạnh H không trả nợ theo đúng thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần B được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành quyết định theo quy định của pháp luật.

2.3. Về án phí:

2.3.1. Án phí dân sự sơ thẩm 2.858.006 đồng (Hai triệu tám trăm năm mươi tám nghìn không trăm linh sáu đồng), ông Nguyễn Mạnh H chịu.

2.3.2. Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần B số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 2.296.000 đồng (Hai triệu hai trăm chín mươi sáu

ngàn đồng) theo Biên lai thu số 0008779 ngày 20/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng (*vụ án này do Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ chuyển đến Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu giải quyết*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07, 07a và 09 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Q.Liên Chiểu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Xuân Hương**

